

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LỨC
TỈNH LONG AN**

Số: 10/2024/QĐST-DS

Ngày: 04-9-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

“V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thu Thảo.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Thanh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên họp: Bà Lê Ngọc Phương Thy - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 324/2024/TLST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2024/QĐST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đặng Ngọc H, sinh năm 1958.*

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 04/7/2024, biên bản lấy lời khai ngày 24/7/2024 người yêu cầu ông Đặng Ngọc H trình bày:

Bà Đặng Thị H1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An có cha là ông Đặng Ngọc H, sinh năm 1958 và mẹ là Nguyễn Thị T (sinh năm 1966, chết năm 2024). Bà H1 không có chồng, con ruột và con nuôi. Bà H1 có em ruột là Đặng Anh T1, sinh năm 1988.

Từ khi sinh ra bà H1 đã có biểu hiện chậm chạp, lờ đờ, nói ngọng, nhận biết được sự vật, hiện tượng xung quanh, tên người thân một cách chậm chạp, vệ sinh cá nhân, ăn uống vụng về. Đến năm 2020 bà H1 được hưởng trợ cấp đối tượng người khuyết tật nặng. Hiện tại, ông là người trực tiếp chăm sóc bà H1.

Do đó, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đặng Thị H1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự để ông bổ sung hồ sơ thừa kế.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật: Kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung:

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 5908/KLGĐ ngày 26/7/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H – Bộ Y kết luận: “Về y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Dương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Đề nghị Toà án áp dụng Điều 22, 48, 53, 57, 58, 59, 60, 61, 62, 63 Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận đơn yêu cầu của ông Đặng Ngọc H. Tuyên bố bà Đặng Thị H1 mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Đặng Ngọc H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đặng Thị H1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự nên Tòa án xác định đây là việc dân sự “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An có thẩm quyền thụ lý giải quyết vụ việc theo thủ tục sơ thẩm.

Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của ông Đặng Ngọc H yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đặng Thị H1 mất năng lực hành vi dân sự. Xét thấy, tại biên bản lấy lời khai ngày 24/7/2024 ông Đặng Ngọc H trình bày hiện nay bà Đặng Thị H1 có biểu hiện chậm chạp, lờ đờ và vệ sinh cá nhân, ăn uống vụng về, ông H là người trực tiếp chăm sóc bà H1.

[2.2] Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 5908/KLGĐ ngày 26/7/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H – Bộ Y kết luận bà Đặng Thị Hường C phát triển tâm thần, mức độ nặng (F72 - ICD10), mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[2.3] Do đó yêu cầu của ông Đặng Ngọc H về việc tuyên bố bà Đặng Thị H1 mất năng lực hành vi dân sự phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3] Về chi phí giám định pháp y tâm thần: Ông H đã tự chi trả cho Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H và tự nguyện chịu chi phí này. Do đó, ông H đã nộp xong.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Đặng Ngọc H là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên ông Đặng Ngọc H được miễn toàn bộ tiền lệ phí theo

quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22, Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông **Đặng Ngọc H** về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Bà **Đặng Thị H1**, sinh năm 1984; Địa chỉ: **Khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An** mất năng lực hành vi dân sự.

Khi người bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự không còn ở trong tình trạng đã bị tuyên bố thì chính người đó hoặc người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Đặng Ngọc H** được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Dương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Dương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỘP

Phan Thu Thảo